

Số: /BC-SXD

Hà Nam, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển KT-XH 6 tháng đầu năm và Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021 của Sở Xây dựng

Thực hiện Văn bản số 1305/UBND-TH, ngày 28/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiểm điểm công tác chỉ đạo điều hành 6 tháng đầu năm 2021; Văn bản số 762/SKHĐT-TH, ngày 18/5/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH 6 tháng đầu năm 2021.

Sở Xây dựng báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và triển khai thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021 với những nội dung chủ yếu sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Trong 6 tháng đầu năm 2021, thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh giao, tập thể Lãnh đạo Sở cùng toàn thể cán bộ, công chức, viên chức ngành xây dựng đã nhận thức sâu sắc về chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu công tác. Ngay từ đầu năm, tập thể Lãnh đạo Sở đã tập trung chỉ đạo quyết liệt các tổ chức, phòng chuyên môn nghiệp vụ, đơn vị thuộc Sở chủ động phối hợp với các Sở, ngành và các huyện, thành phố nghiên cứu tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời điều chỉnh, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các hướng dẫn trong lĩnh vực đầu tư xây dựng đáp ứng yêu cầu đề ra. Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực Xây dựng trên địa bàn tỉnh ngày càng được nâng cao, hầu hết các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch nhiệm vụ theo Chương trình công tác năm được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh giao đều đang thực hiện đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ quy định. Vì vậy, công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm 2021 của Ngành Xây dựng đạt được một số kết quả chủ yếu sau:

1. Công tác quản lý nhà nước về xây dựng:

1.1. Công tác tham mưu soạn thảo văn bản theo Chương trình công tác năm 2021:

Đã trình UBND tỉnh Quy định phân cấp thẩm định dự án, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quy định vừa lựa chọn nhà đầu tư và quản lý dự án nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh.

1.2. Công tác Quản lý Quy hoạch - Kiến trúc:

- Tổ chức lập, thẩm định quy hoạch chung: Tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng huyện Lý Nhân đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*đã báo cáo Ban thường vụ về đề án, đang hoàn chỉnh phương án và các thủ tục theo quy định để thẩm định, trình duyệt*); Tổ chức lập Quy hoạch chung thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*đến nay đã báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt*); Thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục (*đang lấy ý kiến các ngành về nhiệm vụ theo quy định*);

* Tổ chức lập, thẩm định quy hoạch phân khu: Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực phát triển đô thị tại địa bàn xã Văn Xá, huyện Kim Bảng; Tổ chức lập 6 đề án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 các phân khu thuộc Khu du lịch quốc gia Tam Chúc (*đã thẩm định, đang trình phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch*); Tổ chức lập đề án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 dọc tuyến đường T3 nối dài đến đường cao tốc Cầu Giẽ-Ninh Bình thuộc địa phận huyện Kim Bảng và thị xã Duy Tiên (*đã thẩm định, đang trình phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch*); Tổ chức lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị kết hợp thương mại dịch vụ tại các xã: Nhật Tân, Nhật Tựu, Hoàng Tây, huyện Kim Bảng và các phường: Duy Minh, Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên (*đã thẩm định, đang trình phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch*); Tổ chức lập đề án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực các xã Lê Hồ, Đại Cường, Nguyễn Úy, Tượng Lĩnh thuộc huyện Kim Bảng (*đã thẩm định, đang trình phê duyệt đề án quy hoạch*)....

* Thẩm định quy hoạch chi tiết: Thẩm định nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới phía Đông trung tâm đô thị Thái Hà thuộc địa bàn xã Chân Lý và xã Bắc Lý, huyện Lý Nhân; Nhiệm vụ Điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu ở mới kết hợp dịch vụ thương mại tại xã Tiêu Động, huyện Bình Lục; Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu nhà ở phía Đông thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục; Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở tại địa bàn xã Trung Lương, xã An Nội, huyện Bình Lục; Nhiệm vụ QHCT xây dựng tỷ lệ 1/500 khu nhà ở tại thị trấn Tân Thanh và xã Thanh Phong huyện Thanh Liêm (TL-ĐT03.21);.....

* Thẩm định Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: Khu dân cư mới Bắc Bình Mỹ tại xã Đồn Xá, huyện Bình Lục.; Khu dân cư xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm; Khu nhà ở HDT Hà Nam; dự án đầu tư xây dựng cụm cảng Yên Lệnh Hà Nam; Nhà máy gạch Tuynel sông Đáy tại xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm; Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Tổ hợp thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở Tokyo Debiz tại xã Liêm Tuyền, thành phố Phủ Lý; Khu nhà ở đô thị tại thị trấn Tân Thanh, huyện Thanh Liêm....

- Trình UBND tỉnh Dự thảo Kết luận về xây dựng trung tâm hành chính huyện Thanh Liêm, tiến tới xây dựng huyện Thanh Liêm đạt tiêu chí thị xã; Xây dựng huyện Kim Bảng trở thành thị xã trước năm 2025. Dự thảo các báo cáo của BCS Đảng UBND tỉnh về đề án QH phân khu tỷ lệ 1/2000 khu đô thị

sinh thái Phù Vân và QHCT 1/500 khu Outlet và Trung tâm thương mại dịch vụ cấp vùng; Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị mới tại xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý, Liêm Cần huyện Thanh Liêm; Quy hoạch chung thị xã Duy Tiên đến năm 2030 tầm nhìn 2050; Điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng huyện Lý Nhân đến năm 2030 tầm nhìn 2050;.....

- Thẩm định kết quả thực hiện chỉ tiêu, tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu xã Thanh Sơn, Thi Sơn huyện Kim Bảng; Xã Nhân Bình, huyện Lý Nhân.

- Báo cáo Bộ Xây dựng về kế hoạch lập quy hoạch thực hiện điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn giai đoạn 2021-2025.

- Từ đầu năm đến 01/6/2021 đã giải quyết:

+ Thẩm định nhiệm vụ, thẩm định quy hoạch chi tiết 1/500: 26 hồ sơ.

+ Cung cấp thông tin quy hoạch: 04 hồ sơ.

+ Cấp phép xây dựng: 13 hồ sơ.

1.3. Công tác Phát triển đô thị và Hạ tầng kỹ thuật

- Báo cáo Thực trạng và đề xuất quy hoạch phát triển các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam đến năm 2025.

- Thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt Đề cương và Dự toán kinh phí lập Chương trình phát triển đô thị tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

- Báo cáo tiến độ triển khai dự án ĐTXD và kinh doanh khu nhà ở công nhân tại khu công nghiệp hỗ trợ Đồng Văn III.

- Báo cáo Rà soát quy hoạch hệ thống xử lý nước thải tại các khu vực phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh.

- Báo cáo Kết quả thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển thương mại – dịch vụ, trọng tâm là dịch vụ chất lượng cao cấp vùng về y tế, đào tạo nguồn nhân lực và du lịch giai đoạn 2016 – 2025.

- Báo cáo Tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 1210/2016/NQ-UBTVQH13 về phân loại đô thị trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

- Trình thành lập Hội đồng thẩm định đề án phân loại đô thị xã Hòa Hậu, huyện Lý Nhân đạt tiêu chí đô thị loại V.

- Thẩm định, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu lập Chương trình phát triển đô thị tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

- Báo cáo Phương án điều chỉnh tuyến đường dây 500/220kV Nho Quan - Phủ Lý –Thường Tín trên địa bàn tỉnh Hà Nam (đoạn tuyến đi qua khu du lịch Tam Chúc).

- Báo cáo thực trạng và đề xuất quy hoạch phát triển các Khu công nghiệp khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Hà Nam đến năm 2025 và sau năm 2025

1.4. Công tác Phát triển Nhà ở và thị trường bất động sản:

- Từ đầu năm đến nay: 06 dự án khu đô thị, khu nhà ở với tổng diện tích 61,66ha đã được chấp thuận dự án; 05 dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư.

- Báo cáo Bộ Xây dựng công bố thông tin Quý IV/2020, Quý I/2021 về nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh Hà Nam.
- Báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021 về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh .
- Báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến ngày 31/12/2020.
- Báo cáo Bộ Xây dựng về tổng kết Chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo theo chuẩn nghèo mới giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn tỉnh.
- Báo cáo tổng hợp rà soát các dự án khu nhà ở, khu đô thị có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đã có chủ trương đến nay chưa thực hiện.
- Phối hợp báo cáo tình hình thực hiện Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia trên địa bàn tỉnh đến ngày 31/12/2020.
- Báo cáo tình hình áp dụng tiêu chuẩn về nhà ở công vụ tại Quyết định số 27/2015/QĐ-TTg ngày 10/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ.
- Báo cáo Bộ Xây dựng về tình hình thực hiện Nghị định 76/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật kinh doanh bất động sản.
- Báo cáo Bộ Xây dựng về kết quả thực hiện Nghị định 117/2015/NĐ-CP của Chính phủ về Xây dựng, quản lý và sử dụng thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

1.5. Công tác Quản lý hoạt động đầu tư xây dựng

- Công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng và thiết kế dự toán:
- Công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng và thiết kế dự toán:
 - + Thẩm định hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: 17 dự án.
 - + Thẩm định hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở: 20 dự án (*không thẩm định giá trị dự toán xây dựng*).
 - + Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động: 09 tổ chức.
 - + Cấp phép cho nhà thầu nước ngoài: 01 hồ sơ.
 - + Công bố hợp quy sản phẩm: 01 hồ sơ.
- Công tác xây dựng, giải quyết các cơ chế chính sách trong hoạt động đầu tư xây dựng:
 - + Thu thập số liệu, tính toán, công bố Chỉ số giá xây dựng cho khu vực các huyện, thành phố trong tỉnh theo định kỳ quý I, II.
 - + Xây dựng kế hoạch, kiểm tra hoạt động xây dựng năm 2021.
 - + Thông báo đến các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, và chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng.
 - + Thẩm định, phê duyệt Dự toán và Kế hoạch Lập chỉ số giá xây dựng Quý I năm 2021 (quy đổi thời điểm gốc từ năm 2017 sang năm 2020); Lập Đơn giá xây dựng công trình phần khảo sát, thí nghiệm, sửa chữa và bảo dưỡng công trình xây dựng; Lập đơn giá dịch vụ nghĩa trang trên địa bàn tỉnh.

+ Hướng dẫn Áp dụng Bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng; Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Hà Nam -Phần Xây dựng và Phần lắp đặt hệ thống kỹ thuật công trình

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, kiểm tra các hoạt động đầu tư xây dựng.

+ Thực hiện công tác kiểm tra, nghiệm thu trong quá trình thi công, nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng: 8 công trình.

+ Báo cáo tình hình xác định chi phí tiền lương trong đơn giá sản phẩm, dịch vụ công ích.

+ Hướng dẫn Xác định đơn giá xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng theo các bộ định mức xây dựng, định mức ca máy do Bộ Xây dựng ban hành làm cơ sở để xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

1.6. Công tác quản lý Vật liệu xây dựng

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án chiến lược phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Hà Nam thời kỳ năm 2021-2030, định hướng đến năm 2050 phù hợp với Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050.

- Triển khai lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện việc xác định hệ số quy đổi từ đá nguyên khai sang đá dăm các loại trên địa bàn tỉnh.

- Tham gia thẩm định đề án thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh; hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án cải tạo phục hồi môi trường các dự án khai thác khoáng sản.

- Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở Dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh.

- Báo cáo thường xuyên, định kỳ về lĩnh vực vật liệu xây dựng.

1.7. Công tác Thanh tra, kiểm tra

- Để triển khai công tác thanh tra, kiểm tra năm 2021, Sở Xây dựng đã ban hành: Kế hoạch Về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2021; Kế hoạch công tác PCTN năm 2021; Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật 2021; Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021.

- Do diễn biến dịch bệnh Covid – 19 nên chưa thực hiện các cuộc thanh tra chuyên ngành theo Kế hoạch. Trong 6 tháng đầu năm 2021 đã thực hiện công tác kiểm tra theo chức năng nhiệm vụ chuyên ngành và kiểm tra trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh theo phân cấp. Đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính 06 đơn vị vi phạm và ban hành 06 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng với tổng số tiền là 201.000.000đ.

- Thực hiện việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo theo quy định: Từ đầu năm đến nay không nhận được đơn thư, khiếu nại tố cáo.

1.8. Công tác cải cách hành chính

- Đã trình UBND tỉnh ban hành 08 thủ tục hành chính ban hành mới, 01 thủ tục sửa đổi.

- Sở Xây dựng thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Công tác tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế “Một cửa” được tiếp nhận và phân giao giải quyết thông qua phần mềm “Một cửa” điện tử; trong 6 tháng, tổng số hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết được 123 hồ sơ, trong đó: 115 hồ sơ giải quyết trước hạn và đúng hạn (*chiếm 93%*); 08 số hồ sơ giải quyết do phải sửa đổi, bổ sung hồ sơ (*chiếm 0,7%*).

- Công tác tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và trả lời các câu hỏi thông qua cổng thông tin điện tử và hòm thư tại cơ quan. 6 tháng đầu năm Sở không nhận câu hỏi quy định hành chính.

- Thường xuyên đăng tải Kế hoạch, lịch công tác trên Cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng để mọi người biết, thực hiện, đồng thời công khai đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến việc giải quyết TTHC tại cơ quan Sở.

- Tính đến ngày 01/6/2021, tổng số văn bản đến đã được xử lý: 2.885 văn bản; tổng số văn bản được Sở phát hành: 1.085 văn bản.

1.9 Kết quả thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy

- Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt 05 Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, Sở Xây dựng xác định công tác quy hoạch xây dựng phải thực hiện trước một bước; công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ, cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu được Sở Xây dựng quan tâm, quán triệt thực hiện nghiêm.

- Tập trung, chú trọng việc phát triển, hoàn thành việc nâng cấp các đô thị trong hệ thống đô thị toàn tỉnh. Đến nay, tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh đã đạt khoảng 37,15% .

a. Về tình hình thực hiện Nghị quyết số 04 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 990/KH-UBND về đẩy mạnh phát triển Công nghiệp hỗ trợ, chế biến, chế tạo, tạo nền tảng phát triển công nghiệp với tốc độ cao và bền vững giai đoạn 2016-2025:

Căn cứ Văn bản số 469/TTg-CN ngày 03/4/2017 của Thủ tướng (*tổng diện tích đất quy hoạch đến năm 2020 của Tỉnh Hà Nam là 2.534ha*), đến nay, Sở Xây dựng đã chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan lập, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy hoạch xây dựng cho 8 Khu Công nghiệp với tổng diện tích quy hoạch khoảng 1.942ha (*gồm: Khu Công nghiệp Đồng Văn I, II, III; Đồng Văn III mở rộng; Đồng Văn IV-Vigracera; Châu Sơn; Hòa Mạc và khu công nghiệp Thanh Liêm, Khu công nghiệp Thái Hà giai đoạn I*).

* Nhìn chung, với 08 Khu Công nghiệp đã và đang triển khai đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, tạo tiền đề quan trọng để thu hút nhiều nhà

đầu tư, Đặc biệt là các nhà đầu tư Nhật Bản tại Khu công nghiệp Đồng Văn 3 hứa hẹn sẽ đem lại nguồn lực lớn về kinh tế cho tỉnh do các Dự án có công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường, không cần nhiều diện tích đất.

b. Về tình hình thực hiện Nghị quyết số 05 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 1281/KH-UBND về đẩy mạnh Công nghiệp hóa nông nghiệp, tạo đột phá phát triển nhanh, bền vững nông nghiệp, nông thôn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2016-2025, định hướng đến 2035:

- Sở Xây dựng chủ trì lập, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch tỷ lệ 1/2000 đối với 03 Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại các xã Nhân Khang, Nhân Bình, Xuân Khê của huyện Lý Nhân và xã Đồng Du, An Mỹ của huyện Bình Lục với tổng diện tích khoảng 480ha.

- Trên cơ sở Quy quy hoạch tỷ lệ 1/2000 được duyệt, tỉnh đã thu hút được 02 dự án nông nghiệp công nghệ cao có quy mô lớn của Công ty VinEco và Công ty CP Đầu tư và Phát triển công nghệ cao Hà Nam được đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động. Ngoài ra, một số dự án đã hoàn thành công tác lập quy hoạch chi tiết, làm cơ sở để chuẩn bị đầu tư (*Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã Chân Lý, Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã Liêm Tiết, Khu trang trại bò sữa của Công ty Vinamilk*).

- Sở Xây dựng cũng đã phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã rà soát xây dựng kế hoạch thực hiện điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn cho giai đoạn 2021-2025 báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh làm cơ sở tổ chức triển khai.

c. Về tình hình thực hiện Nghị quyết số 06 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 1633/KH-UBND về Phát triển thành phố Phủ Lý đến năm 2020, định hướng đến năm 2030:

Với mục tiêu phát triển Thành phố Phủ Lý (*ngoài việc là đô thị trung tâm hành chính, chính trị, kinh tế văn hóa và khoa học kỹ thuật của tỉnh Hà Nam*) trở thành trung tâm y tế chất lượng cao, đào tạo đa ngành, khoa học công nghệ và dịch vụ đô thị, du lịch phía Nam vùng Đồng bằng sông Hồng; là cửa ngõ phía Nam của vùng Thủ đô Hà Nội (*Theo Quy hoạch chung TP Phủ Lý đã được phê duyệt tại quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 15/6/2016*), Đến nay, thành phố Phủ lý đã được Thủ tướng chính phủ công nhận là đô thị loại II và đang phấn đấu đạt tiêu chí đô thị loại I trước năm 2030. Để đáp ứng các yêu cầu phát triển trong giai đoạn tiếp theo, Sở Xây dựng đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương cho phép Ủy ban nhân dân thành phố Phủ Lý được nghiên cứu lập điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Phủ Lý.

d. Về tình hình thực hiện Nghị quyết số 07 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 1598/KH-UBND về đẩy mạnh phát triển thương mại-dịch vụ, trọng tâm là dịch vụ chất lượng cao cấp vùng về y tế, đào tạo nguồn nhân lực và du lịch giai đoạn 2016-2025:

Cụ thể hóa các mục tiêu, định hướng phát triển về y tế và giáo dục đào tạo, du lịch quốc gia và dịch vụ trung chuyển hàng hóa (logistics) (*đã được xác định trong Quy hoạch xây dựng vùng thủ đô, Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh*). Với chức năng, nhiệm vụ của mình, Sở Xây dựng đã chủ trì lập, thẩm

định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng một số khu chức năng chính như sau:

+ Khu đô thị Đại học Nam Cao: Hiện nay, hệ thống hạ tầng khung đang được đầu tư xây dựng, đến nay đã thu hút được một số trường về xây dựng cơ sở đào tạo (Học viện An Ninh, Đại học Xây dựng, Trường Cao đẳng nghề TMS, Đại học Y Hà Nội cơ sở 2...)

+ Đối với Khu Trung tâm Y tế chất lượng cao: Hiện nay, hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung đang được đầu tư theo quy hoạch. Đến nay, đã thu hút được một số dự án: Bệnh viện Việt Đức cơ sở 2, Bệnh viện Bạch Mai cơ sở 2 (đã đi vào hoạt động và khai thác, vận hành một số khoa), Dự án Bệnh viện Định An,....

+ Đối với Khu du lịch Tam Chúc: Hiện nay, các dự án thuộc các Khu chức năng đang được triển khai thực hiện, như: Khu lòng hồ Tam Chúc, Khu điện Tâm Linh, sân GOLF Kim Bảng.

e. Về tình hình thực hiện Nghị quyết số 08 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 2323/KH-UBND về đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị giai đoạn 2016-2020:

Sở Xây dựng tham mưu ban hành kịp thời các văn bản QPPL có liên quan đến lĩnh vực quản lý của Ngành; Các TTHC đã được đơn giản hóa và cắt giảm nhiều về thời gian thực hiện; Ứng dụng CNTT trong giải quyết các TTHC, trong chỉ đạo điều hành được Sở thực hiện thường xuyên, liên tục và đi vào nề nếp...cụ thể như:

- Sở Xây dựng có tổng số 44 TTHC, đến nay đã thực hiện việc cắt giảm 44/44 TTHC (thời gian cắt giảm là 581 ngày, tỷ lệ cắt giảm đạt 60,58% so với quy định của Bộ Xây dựng), đặc biệt có một số TTHC tần suất thực hiện nhiều như: Thẩm định nhiệm vụ, đồ án Quy hoạch xây dựng; Cấp giấy phép xây dựng; thẩm định dự án; thẩm định thiết kế cơ sở; thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật; thẩm định bản vẽ thiết kế thi công...

- Toàn bộ 44 TTHC của Sở Xây dựng đều thực hiện theo cơ chế “Một cửa” tại Trung tâm hành chính công tỉnh việc tiếp nhận và xử lý theo đúng quy định. 44/44 TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin Hành chính công điện tử của tỉnh.

* Nhìn chung, công tác Cải cách hành chính của Sở đã được tập thể Lãnh đạo Sở chỉ đạo thực hiện quyết liệt; cán bộ đảng viên đều nêu trách nhiệm, đều nhận thấy tầm quan trọng của việc cải cách hành chính mà trọng tâm là cải cách TTHC. Qua đó, cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu của người dân và doanh nghiệp trong việc xử lý các TTHC có liên quan.

1.10 Kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm trong Chương trình công tác năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh:

Thực hiện Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2021 ban hành tại Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 12/01/2021; đồng thời thực hiện công tác thi đua năm 2021, Sở Xây dựng đã chủ động đăng ký 10 nhiệm

vụ công tác trọng tâm với Hội đồng Thi đua Khen thưởng tỉnh và Sở Nội vụ. Đến nay, kết quả đạt được như sau:

- Đối với việc thực hiện Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh: Đã hoàn thành 05/11 nhiệm vụ theo đúng kế hoạch.

- Đối với việc thực hiện 10 nhiệm vụ trọng tâm trong công tác thi đua: Đã hoàn thiện 03/10 nhiệm vụ, 06/10 nhiệm vụ đang thực hiện theo đúng kế hoạch.

1.11 Đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

- Trong 6 tháng đầu năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều Kế hoạch, Quyết định, Chỉ thị và các văn bản chỉ đạo điều hành, phục vụ kịp thời công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Chỉ đạo kịp thời, có hiệu quả việc xây dựng, cụ thể hóa những văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh thành các chương trình, kế hoạch hành động, đề ra những giải pháp, phương án chỉ đạo điều hành các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt cải cách thủ tục hành chính với phương thức quản lý đổi mới theo hướng thiết thực, hiệu quả, từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, giảm hội họp, giấy tờ; cập nhật thường xuyên, kịp thời trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh các loại văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh, các thông báo ý kiến kết luận, ý kiến chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; lịch công tác của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ thủ tục hành chính của tỉnh... góp phần nâng cao năng lực, chất lượng chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên dành thời gian kiểm tra thực tế tại cơ sở, phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh; đồng thời chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường thanh, kiểm tra để phát hiện các vấn đề tồn tại, yếu kém và có giải pháp khắc phục, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Quan tâm xây dựng, điều chỉnh và chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt nhiều cơ chế chính sách trong các ngành, lĩnh vực nhất là trong xây dựng nông thôn mới, phát triển nâng cấp đô thị, phát triển y tế-du lịch-dịch vụ, phát triển công nghiệp, phát triển đào tạo nguồn nhân lực, tạo cơ chế thu hút đầu tư...

Tuy nhiên, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cần quan tâm chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện rà soát quy hoạch chung đô thị, quy hoạch xây dựng nông thôn theo định kỳ để thực hiện việc điều chỉnh quy hoạch theo quy định, đẩy mạnh công tác lập quy hoạch phân khu, tiếp tục phân bổ kinh phí để thực hiện công tác lập quy hoạch, công tác nâng cấp đô thị. Qua đó, đẩy nhanh diện tích được phủ quy hoạch, đảm bảo quy hoạch đi trước một bước, tạo tiền đề góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh nhanh và bền vững.

2. Thuận lợi và khó khăn

2.1. Thuận lợi

- Việc giao kế hoạch của UBND tỉnh tiến hành sớm, các chương trình, dự án, nhiệm vụ trọng tâm được xác định rõ ràng, cụ thể trong chương trình công tác năm tạo thuận lợi cho Sở xây dựng kế hoạch, chương trình năm.

- Ngay từ đầu năm Sở Xây dựng đã ban hành Chương trình nhiệm vụ công tác chi tiết của từng tháng trong năm 2021. Do vậy, các nhiệm vụ công tác được giao cụ thể đến từng Lãnh đạo trực tiếp phụ trách và từng đơn vị chủ trì thực hiện.

- Trên cơ sở Chương trình công tác năm 2021, các phòng ban, đơn vị trong Sở Xây dựng đã chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng quy định.

- Lãnh đạo Sở luôn gương mẫu, trách nhiệm cao trong chỉ đạo, điều hành quyết liệt, sát sao đối với những nhiệm vụ được giao của Ngành Xây dựng.

2.2. Khó khăn

- Khối lượng công việc liên quan đến Sở Xây dựng ngày càng nhiều, trong khi đó số lượng chỉ tiêu biên chế công chức giao cho Sở chưa đáp ứng yêu cầu (*năm 2021 giao tổng số 34 công chức*), dẫn đến việc thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên phải làm thêm giờ và làm cả ngày nghỉ.

- Một số thủ tục hành chính quan trọng liên quan đến Sở cần nhiều thời gian để nghiên cứu, xử lý lại bị cắt giảm nhiều thời gian, như: Thẩm định đồ án quy hoạch, thẩm định dự án, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, kiểm tra chất lượng công trình xây dựng...

- Hồ sơ thiết kế, dự toán các công trình, đồ án quy hoạch xây dựng chất lượng còn thấp, chưa phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức, đơn giá, chế độ, chính sách theo quy định. Do đó, phải chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ dẫn đến kéo dài thời gian lập, thẩm định và phê duyệt; nguyên nhân trước hết thuộc về Chủ đầu tư trong việc lựa chọn tư vấn, sau đó là do điều kiện năng lực của một số đơn vị tư vấn hiện nay không đáp ứng được yêu cầu.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Những nhiệm vụ trọng tâm

- Lập Quy hoạch chung thị xã Duy Tiên; Điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng huyện Lý Nhân; các đồ án Quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết được UBND tỉnh giao Sở Xây dựng lập.

- Phối hợp UBND huyện Kim Bảng tổ chức lập quy hoạch chung đô thị Kim Bảng.

- Điều chỉnh Quyết định số 49/2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 quy định về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh. Xây dựng giá dịch vụ nghĩa trang trên địa bàn tỉnh.

- Trình UBND tỉnh ban hành Danh mục cây xanh khuyến khích trồng, cây cần bảo tồn, cây cấm trồng, cây trồng hạn chế trên địa bàn tỉnh.
- Trình phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- Lập điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Hà Nam giai đoạn đến năm 2030.
- Tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh.
- Tham mưu ban hành Công bố Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Hà Nam phân khảo sát, thí nghiệm, sửa chữa và bảo dưỡng công trình xây dựng.
- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Giá dịch vụ nghĩa trang trên địa bàn tỉnh.
- Tham mưu UBND tỉnh ban hành đơn giá bồi thường nhà, vật kiến trúc và di chuyển mồ mã năm 2022.
- Công bố chỉ số giá, giá vật liệu xây dựng Quý III, IV/2021.

2. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước của ngành Xây dựng; thường xuyên phối hợp với Bộ Xây dựng tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ về Luật, Nghị định, Thông tư trong hoạt động xây dựng. Qua đó, rà soát, tập trung nghiên cứu tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng trên cơ sở Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch, Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư công và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện để thống nhất áp dụng.
- Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng, đẩy nhanh tiến độ triển khai lập, thẩm định các đề án quy hoạch xây dựng, nhằm phục vụ kịp thời cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng cường công tác quản lý, thực hiện quy hoạch theo đề án được duyệt; quản lý dự án đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng công trình có hiệu quả, tránh thất thoát lãng phí trong đầu tư xây dựng cơ bản, nhất là các dự án sử dụng vốn nhà nước.
- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố rà soát, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình phát triển đô thị và Kế hoạch phát triển đô thị trên địa bàn; lập, điều chỉnh Chương trình phát triển đô thị sau khi phê duyệt Quy hoạch chung đô thị.
- Tăng cường phối hợp hơn nữa với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đôn đốc các hộ có công với cách mạng, hộ nghèo thuộc diện được hỗ trợ về nhà ở tiếp tục triển khai xây dựng, đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội bố trí vốn kịp thời để triển khai thực hiện có hiệu quả, hoàn thành chương trình theo kế hoạch.
- Đôn đốc Chủ đầu tư các dự án xi măng tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ xây dựng dây chuyền 2, 3, 4 bảo đảm chất lượng và đưa vào vận hành hoạt động theo kế hoạch tiến độ.

- Tiếp tục rà soát, kiểm tra, đánh giá đề công bố và đăng tải công khai các thông tin về năng lực hoạt động của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng và Bộ Xây dựng; đồng thời tăng cường công tác quản lý, kiểm soát năng lực hoạt động của các đơn vị tư vấn và các nhà thầu thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong quản lý đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các dự án sử dụng nguồn vốn nhà nước; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và hướng dẫn các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng nâng cao trách nhiệm, hiệu quả đầu tư, tránh thất thoát lãng phí vốn đầu tư.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; nghiên cứu cắt giảm theo hướng nhanh gọn, đồng thời nâng cao chất lượng giải quyết các thủ tục hành chính. Tăng cường công khai minh bạch các thủ tục hành chính, nhất là tại các phòng chuyên môn có nhiều thủ tục liên quan đến tổ chức, công dân và doanh nghiệp. Nâng cao hơn nữa việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước.

- Chú trọng đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng và trách nhiệm đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong các lĩnh vực được phân công phụ trách; cần gắn đánh giá, phân loại đảng viên, công chức, viên chức với công tác thi đua khen thưởng hàng năm.

Sở Xây dựng xin trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở KHĐT;
- Lưu: VT, VP;
- CV(ML)- 2021/0665

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Huy

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN
KINH TẾ- XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**
(Từ ngày 01/01/2021 đến 28/5/2021)

Chỉ tiêu kế hoạch	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Ước thực hiện 6 tháng năm 2021	Dự kiến 6 tháng cuối năm 2021	Ước thực hiện cả năm 21	So sánh 6 tháng đầu năm 2021	
						6 tháng năm 2020	Kế hoạch năm 2021
I. Sản phẩm Vật liệu xây dựng chủ yếu							
Đá các loại	10 ³ m ³	12.590	6.270	6.320	12.590	100,32	100,07
Gạch nung	Tr. viên	500	250	250	500	102,0	100,0
Gạch không nung	Tr. viên	415	200	215	415	102,56	103,75
Xi măng	10 ³ tấn	15.610	7.750	7.860	15.610	100,65	100,7
Nước máy	1.000 m ³	21.500	10.750	10.750	21.500	102	50
II. Chỉ tiêu môi trường và phát triển bền vững							
Tỷ lệ hộ dân cư thành thị sử dụng nước sạch.	%	96,5	96,2	96,5	96,5	99	99,69
III. Chương trình phát triển nhà ở							
Diện tích nhà ở bình quân toàn tỉnh	m ² /người	26,40	26,2	26,4	26,4	101,9	99,24
Trong đó: + Đô thị	m ² /người	32,50	32,2	32,5	32,5	101,3	99,08
+ Nông thôn	m ² /người	23,8	23,6	23,8	23,8	101,3	99,16
IV. Phát triển đô thị							
Tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh	%	37,50	37,2	37,5	37,5	100,5	99,20

Phụ lục I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA UBND TỈNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Số đề án phải trình trong 6 tháng đầu năm 2021				Tổng số Đề án đã trình	Tổng số Đề án đã ban hành	Số đề án chưa trình	Tỷ lệ đề án đã trình so với tổng số đề án phải trình
Tổng số	Số Đề án giao đầu năm	Số Đề án giao thêm	Số đề án xin chuyển, xin rút khỏi CTCT 6 tháng đầu năm				
<i>(1)=(2)+(3)+(4)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)=(1)-(5)</i>	<i>(8)=(5)/(1)</i>
Đề án trình tại phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh							
07	07	0	0	05	0	02	50%
1	Quy hoạch chung xây dựng thị xã Duy Tiên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050			Tờ trình số 118/TTr-SXD ngày 19/1/2021 Dự thảo báo cáo Quy hoạch chung thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050			
2	Quy định về phân cấp thẩm định dự án, thiết kế và dự toán xây dựng công trình được đầu tư trên địa bàn tỉnh			Tờ trình số 711/TTr-SXD ngày 14/4/2021			
3	Dự thảo Kết luận về xây dựng trung tâm hành chính huyện Thanh Liêm, tiến tới xây dựng huyện Thanh Liêm đạt tiêu chí thị xã (Báo cáo BTV Tỉnh ủy)			Đã báo cáo Ban thường vụ Tỉnh ủy			
4	Dự thảo Kết luận về việc xây dựng huyện Kim Bảng trở thành thị xã trước năm 2025 (Báo cáo BTV Tỉnh ủy)			Đã báo cáo Ban thường vụ Tỉnh ủy			

5	Quy định về lựa chọn nhà đầu tư và quản lý dự án nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh			Tờ trình số 482/TTr-SXD ngày 16/3/2021			
Đề án trình lãnh đạo UBND tỉnh							
04	Công bố Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Hà Nam phân khảo sát, thí nghiệm, sửa chữa và bảo dưỡng công trình xây dựng			CV số 979/SXD-QLXD ngày 18/5/2021. Đang xin ý kiến các Sở, UBND các huyện, thị xã, TP, các Ban QLDA			
	03 đề án trình tháng 7,10,12/2021						

Phụ lục II
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ DO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH,
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIAO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

1. Thống kê kết quả thực hiện.

- Tổng số nhiệm vụ giao: 22
- + Số nhiệm vụ đã hoàn thành, trong đó: Đúng hạn: 22 ; quá hạn: 0
- + Số nhiệm vụ chưa hoàn thành, trong đó: Trong hạn: 0; quá hạn: 0.

Stt	Văn bản giao nhiệm vụ	Nội dung nhiệm vụ	Hạn xử lý	Ý kiến giải trình hoặc kiến nghị, đề xuất
1	52/VPUB-KT ngày 8/1/2021	V./v rà soát, tham mưu xử lý đề nghị của Bộ Quốc phòng	25/1	Đã có vb
2	131/UBND-NN&TNMT ngày 15/1/2021	V/v tham mưu đối với đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm tại văn bản số 301/TTr-UBND ngày 29/12/2020	5/2	Đã có vb

3	110/VPUB-NN&TNMT ngày 15/2/2021	V/v đầu tư nâng cấp nhà máy nước sạch xã Chân Lý để cấp cho KCN Thái Hà giai đoạn I	30/1	Đã có vb
4	117/VPUB-GTXD ngày 18/1/2021	V/v đơn đốc rà soát, tham mưu vị trí đường gom Khu đô thị TEELhomes Trảng An	30/1	Đã có vb
5	158/VPUB-GTXD ngày 25/1/2021	V/v tham mưu đối với đề nghị điều chỉnh hạng mục bến cập tàu thuộc Dự án đầu tư xây dựng cảng thủy nội địa trên sông Đáy của Công ty Cổ phần Nam Kinh	10/2	Đã có vb
6	175/VPUB-KT ngày 26/1/2021	V/v rà soát, tham mưu xử lý đề nghị của Ngân hàng nhà nước	10/2	Đã có vb
7	206/VPUB-TH ngày ngày 29/1/2021	V/v góp ý dự thảo Thông tư quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng	9/2	Đã có vb
8	228/VPUB-TH ngày 2/2/2021	V/v góp ý về quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	22/2	Đã có vb
9	227/VPUB-TH ngày 2/2/2021	V/v góp ý về quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	22/2	Đã có vb
10	229/VPUB-GTXD ngày 2/2/2021	V/v góp ý về quy hoạch mạng lưới đường sắt thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050	23/2	Đã có vb
11	230/VPUB-GTXD ngày 2/2/2021	V/v góp ý về quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050	22/2	Đã có vb
12	359/UBND-NC ngày	Vv thực hiện công tác PCTN và Chỉ thị số 21/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ trong dịp Tết Tân Sửu	19/2	Đã có vb
13	320/VPUB-NC ngày 23/2/2021	V/v xin ý kiến vào dự thảo Quyết định phê duyệt Đề án thực trạng và giải pháp sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện	1/3	Đã có vb
14	575/UBND-NC ngày 15/3/2021	V/v rà soát, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh	31/1	Đã có vb
15	495/VPUB-NC ngày 17/2/2021	V/v giải quyết nội dung đề nghị của nhân dân Tổ dân phố số 1, thị trấn Quế, huyện Kim Bảng	31/3	Đã có vb
16	603/VPUB-TH ngày 1/4/2021	V/v góp ý dự thảo Thông tư quy định phương pháp xác định chi phí lập và tổ chức thực hiện quy chế quản lý kiến trúc	20/4	Đã có vb
17	606/VPUB-NC ngày 1/4/2021	Vv tổng kết thi hành Nghị định số 55/2011/NĐ-CP của Chính phủ	19/4	Đã có vb
18	704/VPUB-GTXD ngày	V/v tham mưu giải quyết đề nghị của Công ty TNHH Công nghệ Thương	21/4	Đã có vb

	12/4/2021	mai và Du lịch Việt (tại Tờ trình số 0204/TTr-TM&DL ngày 02 tháng 4 năm 2021)		
19	738/VPUB-GTXD ngày 19/4/2021	V/v góp ý dự thảo Thông tư quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng	23/4	Đã có vb
20	737/VPUB-KGVX ngày 19/4/2021	V/v báo cáo sơ kết việc thực hiện Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại	22/4	Đã có vb
21	776/VPUB-TH ngày 23/4/2021	V/v cung cấp các số liệu về sử dụng năng lượng đối với các công trình dân dụng có tổng diện tích sàn lớn hơn 2.500 m2	30/5	Đã có vb
22	1051/VPUB-TH ngày 24/5/2021	V/v thực hiện báo cáo thống kê ngành Xây dựng chính thức năm 2020	30/5	Đã có vb

Phụ lục III

THỐNG KÊ NHIỆM VỤ UBND TỈNH, CHỦ TỊCH UBND TỈNH GIAO CÁC SỞ, BAN, NGÀNH THUỘC TỈNH CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ, THỊ XÃ NHƯNG CHƯA ĐƯỢC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN (ĐÃ QUÁ HẠN)

- Tổng số nhiệm vụ giao chưa hoàn thành quá hạn:

STT	Văn bản giao nhiệm vụ	Nội dung nhiệm vụ	Hạn xử lý	Sở, ban, ngành được giao nhiệm vụ	Ghi chú
1	Không				
2					
3					

Phụ lục IV
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ DO CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO

1. Thống kê kết quả thực hiện

- Tổng số nhiệm vụ giao: 0

+ Số nhiệm vụ đã hoàn thành, trong đó: Đúng hạn: ; quá hạn:

+ Số nhiệm vụ chưa hoàn thành, trong đó: Trong hạn:; quá hạn:

2. Thông kê chi tiết các nhiệm vụ chưa hoàn thành quá hạn:

TT	Nhiệm vụ chưa hoàn thành	Hạn xử lý	Ý kiến giải trình hoặc kiến nghị, đề xuất
I	Nhiệm vụ giao tại văn bản thường		
	Không có		
II	Nhiệm vụ giao tại văn bản mật		
	Không có		
III	Nhiệm vụ giao tại văn bản QPPL		
	Không có		

Biểu 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC DO SỞ, BAN, NGÀNH QUẢN LÝ

ĐVT: 1.000đồng

TT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Năng lực thiết kế	Quyết định đầu tư ban đầu		Các quyết định điều chỉnh (nếu có)		Lũy kế vốn bố trí đến 31/12/2020	Kế hoạch năm 2021				Ước khối lượng thực hiện từ khởi công đến 30/6/2021		Ước giải ngân từ 01/1/2021 đến 30/6/2021	Ghi chú
					Số; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Số; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó: Ước KLTH từ 01/01/2021-30/6/2021		
											Vốn KH đầu năm	Vốn bổ sung trong năm ⁽¹⁾	Thu hồi ứng trước				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)-(14)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
-	TỔNG SỐ					23.319.582	-	-	3.707.752	-	-	-	-	6.174.855	-	-	-
A	NGUỒN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH					-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
A	Dự án hoàn thành					6.521.322			3.707.752					6.174.855			
1	Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Ba Sao, huyện Kim Bảng		2017-2020		Số 1328/QĐ-UBND ngày 21/8/2017 của UBND tỉnh	1.580.034			707.752					1.233.567			
2	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc Chi cục giám định thuộc Sở Xây dựng		2018-2020		Số 1543/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 của UBND tỉnh	1.963.741			1.500.000					1.963.741			

3	Quy hoạch tỷ lệ 1/2000 Khu trung tâm y tế chất lượng cao cấp vùng tại TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam		2014-2015		Số 483/QĐ-UBND ngày 23/5/2014 của UBND tỉnh	2.977.547													1.500.000	-	2.977.547
B	Dự án chuyển tiếp sang giai đoạn 2021 - 2025						16.798.260														
1	Quy hoạch chung xây dựng TL 1/500 Khu công nghiệp Thanh Liêm và vùng phụ cận		2020-2021		Số 2317/SXD-KTXD ngày 26/10/2020 của Sở Xây dựng	4.370.464															
2	Quy hoạch chung thị xã Duy Tiên tỉnh Hà Nam đến năm 2040 tầm nhìn đến năm 2050		2021		Số 485/QĐ-UBND ngày 22/3/2021	7.316.036															
3	Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư mới tại địa bàn xã Văn Xá		2021		Số 399/QĐ-UBND ngày 10/3/2021	1.129.520															
4	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở phía Đông cụm công trình PCCC tại phường Hoàng Đông, TX Duy Tiên		2021		Số 273/QĐ-UBND ngày 08/2/2021	940.250															

5	Chương trình phát triển đô thị tỉnh Hà Nam, giai đoạn 2021 – 2030 và tầm nhìn đến năm 2050		2021		Số 303/QĐ-UBND ngày 08/2/2021	1.147.040											
6	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở tại địa bàn xã Trung Lương, xã An Nội, huyện Bình Lục		2021		Số 664/QĐ-UBND ngày 29/4/2021	1.223.870											
7	Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện Lý Nhân đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		2021		1043/UBND-GTXD ngày 04/5/2021	671.081											